

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 59/2023/HS-ST
Ngày 25-10-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Sơn; ông Cù Xuân Phú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 25/10/2023, tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2023/TLST-HS ngày 03/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXXST-HS ngày 12/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Trung Đ, sinh ngày: 27/11/1994 tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Sơn L (đã chết) và bà Trần Thị A, sinh năm 1976; có vợ Hồ Thị H, sinh năm 1995 và 01 đứa con, 03 tuổi; tiền án (01 tiền án): Ngày 26/5/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2022, theo Bản án số 92/2022/HSST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 18/01/2023; tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 14/9/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt tổng hợp 39 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo Bản án số 18/2017/HSST; ngày 25/9/2020 bị Chủ tịch UBND xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định số 156/QĐ-UBND, chấp hành xong ngày 25/12/2020; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Phạm Thị L1, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

+ Chị Phan Thị H1, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Đinh Văn T, sinh năm 1950; địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*: Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa: Đồng chí Nguyễn Văn T1, Đội Trưởng Đội Cảnh sát bảo vệ - Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch tháng hành động phòng chống ma túy năm 2023, ngày 28/6/2023, Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh phối hợp với Công an xã S tiến hành tuần tra, đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn liên quan. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, tại đoạn đường QL8B, thuộc địa phận thôn Y, xã S, tổ công tác phát hiện một nam thanh niên đứng cạnh một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 38H1 - 141.B có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trong miệng nam thanh niên có 01 gói ni lông màu đen bên trong đựng 03 viên nén màu hồng. Nam thanh niên trình bày họ tên là Phạm Trung Đ, sinh năm 1994, trú tại thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Tiếp tục kiểm tra khu vực xung quanh, lực lượng chức năng phát hiện dưới chân cột biển di tích nhà thờ Trần Nho L2, cách vị trí Đ đang đứng khoảng 01m có 01 gói ni lông màu đen, bên trong đựng 09 viên nén màu hồng. Phạm Trung Đ khai nhận 12 viên nén màu hồng nêu trên là ma túy loại Hồng phiến của Đ mua về để sử dụng cho cá nhân. Xét thấy hành vi của Phạm Trung Đ là vi phạm pháp luật nên tổ công tác đưa đối tượng về trụ sở Công an xã S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 645/KL-KTHS, ngày 04/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 09 viên nén màu hồng đựng trong một gói ni lông màu đen (Ký hiệu A1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,8016gam; 03 viên nén màu hồng đựng trong một gói ni lông màu đen (Ký hiệu A2) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2756gam.

Quá trình điều tra Phạm Trung Đ khai nhận: Bản thân là người sử dụng ma túy, nên khoảng 21 giờ, ngày 28/6/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 38H1 - 141.B từ nhà xuống huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh để mua ma túy. Khoảng 21 giờ 45 phút, cùng ngày, Đ đi đến vòng xuyên thị trấn Đ. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm, qua nói chuyện Đ hỏi người này có biết chỗ bán Hồng phiến không, người này nói biết và hỏi Đ mua bao nhiêu. Đ nói mua 1.300.000đ thì người này đồng ý và đi về phía Bệnh viện Đ2. Khoảng 10 phút sau người này quay lại đưa cho Đ 02 gói ni lông màu đen, nói 01 gói có 03 viên và 01 gói có 10 viên Hồng phiến. Đ trả tiền cho người này rồi đi về theo đường QL8B. Khi đi qua

cánh đồng ở xã S, huyện H, Đ lấy 01 viên Hồng phiến ở gói đựng 10 viên ra sử dụng rồi tiếp tục đi về. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đến khu vực Trường tiểu học xã S, Đ dừng xe đi vệ sinh thì phát hiện lực lượng Công an nên Đ vút gói ni long đựng 09 viên Hồng phiến xuống cột biển di tích nhà thờ Trần Lâm N, còn gói ni long đựng 03 viên Hồng phiến thì Đ bỏ vào miệng nhưng bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ.

Vật chứng thu giữ: 1,0772 gam Methamphetamine, sau khi lấy mẫu giám định còn 0,7257gam; cùng toàn bộ vỏ bao gói được cho vào 01 phong bì thư màu trắng, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và Phạm Trung Đ; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, đeo biển kiểm soát 38H1 - 141.B. Toàn bộ các vật chứng này đã được Cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H cất giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cáo trạng số 57/CT-VKS-HS ngày 02/10/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Phạm Trung Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Trung Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy cùng toàn bộ vỏ bao đựng; trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, đeo biển kiểm soát 38H1 - 141.B cho bà Phạm Thị L1.

Bị cáo thừa nhận về hành vi về hành tàng trữ ma túy của mình. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát và bị cáo không kêu oan, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Trung Đ tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ

sở xác định: Vào khoảng 23 giờ, ngày 28/6/2023, tại Quốc lộ H thuộc địa phận thôn Y, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Phạm Trung Đ đã bị lực lượng Công an huyện H phát hiện và bắt giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Với trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ 1,0772gam là Methamphetamine thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống. Do đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang có một tiền án, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội khi đang có 01 tiền án; ngoài ra bị cáo còn có 01 lần đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, 01 lần bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng một số hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Phạm Trung Đ là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy, có mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng, không có nghề nghiệp ổn định, do đó cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số Methamphetamine là vật cấm lưu hành, còn toàn bộ vỏ, bao gói (dùng để đựng ma túy) là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, đeo biển kiểm soát 38H1 - 141.B quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của anh Võ Văn Đ1, trú tại thôn L, xã S, huyện H (anh Đ1 có vợ là chị Phan Thị H1), chiếc xe này thuộc quyền sở hữu riêng của anh Đ1, có trước thời kỳ kết hôn, hiện nay anh Đ1 đang đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Theo lời khai của chị H1 thì chiếc xe này anh Đ1 đang giao cho bà Phạm Thị L1 (mẹ của chị H1) sử dụng, khi bị cáo Đ mượn xe (Đ là con của anh trai bà L1) thì bà L1 hoàn toàn không biết Đ sử dụng vào mục đích gì. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao chiếc xe cho bà Phạm Thị L1 để tiếp tục thay anh Đ1 quản lý chiếc xe theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng; tội danh truy tố; mức hình phạt; xử lý vật chứng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về các nội dung khác: Đối với người đàn ông đã bán cho ma túy cho bị cáo Đ, do bị cáo Đ không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Trung Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Trung Đ 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư màu trắng có dòng chữ “CÔNG AN HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần gia niêm phong và bị cáo Phạm Trung Đ, bên trong đựng toàn bộ vỏ, bao gói và 0,7257 gam Methamphetamine;

Trả cho bà Phạm Thị L1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 38H1 - 141.89.

(Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- CA huyện Hương Sơn;
- THADS huyện Hương Sơn;
- THA hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HSVA; VPTA.

Mai Văn Đạt

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- CA huyện Hương Sơn;
- THADS huyện Hương Sơn;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HSVA; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Mai Văn Đạt**